

Phụ lục III
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /01/2024
của UBND tỉnh Nam Định)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

TT	Tên CTNH	Mã CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Bao bì mềm (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải (Bao bì đựng hoá chất xử lý nước thải)	18 01 01	04
2	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	17 02 03	37
3	Giẻ lau, vải bảo vệ thải nhiễm các thành phần nguy hại	18 02 01	10
4	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	06
5	Bao bì kim loại cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải (vỏ sơn, hộp dầu,...)	18 01 02	11
6	Bao bì nhựa cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải	18 01 03	14
7	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn)	13 01 01	05
	Tổng		87

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh từ hoạt động sản xuất của dự án với khối lượng khoảng 02 tấn/ngày. Thành phần gồm: Vải vụn, sợi chỉ thải, bìa carton thải, túi nilon thải,...

- Xi than phát sinh với khối lượng khoảng 96,1 kg/ngày.

- Bùn thải từ trạm xử lý nước ngầm với khối lượng khoảng 100 kg/năm.

- Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải tập trung với khối lượng khoảng 5,2 kg/ngày.

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của cán bộ, công nhân viên với khối lượng khoảng 800 kg/ngày. Thành phần gồm: Thức ăn thừa, vỏ hoa quả, túi nilon, vỏ hộp,...

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH)

2.1.1. Thiết bị lưu chứa

- Công ty bố trí 07 thùng chứa có thể tích 50 - 120 lít có nắp đậy để thu gom CTNH. Các thùng chứa được dán tên loại chất thải, mã CTNH theo quy định.

- Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại.

2.1.2. Công trình lưu chứa CTNH

CTNH phát sinh được Công ty thu gom và lưu chứa tại kho chứa chất thải nguy hại có diện tích 30 m². Kho có khóa, bên ngoài lắp đặt biển tên và biển cảnh báo theo đúng quy định.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTR công nghiệp thông thường

- Đối với chất thải có thể tái chế, tái sử dụng như chỉ, cúc, vải thừa,... được Công ty tận dụng làm nguyên liệu đào tạo hoặc bán tận thu cho các cơ sở.

- Đối với chất thải không thể tái chế, tái sử dụng

+ Bao bì thải, vải vụn, giấy thải,... được đóng bao và lưu giữ trong kho chứa chất thải công nghiệp phía Tây Bắc nhà máy. Kho có diện tích 100 m², kết cấu nền bê tông, tường gạch, mái tôn.

+ Xi than thải được lưu giữ trong khu vực để xi than có diện tích 6,8 m² có mái che.

+ Bùn thải từ trạm xử lý nước ngầm được thu gom về sân phơi bùn.

+ Bùn thải từ trạm xử lý nước thải được thu gom về bể chứa bùn.

+ Thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

- Đối với chất thải như thức ăn thừa, rau, củ, quả dư thừa: Công ty cho người dân trên địa bàn xã sử dụng làm thức ăn chăn nuôi.

- Đối với chất thải có khả năng tái chế như vỏ lon nước ngọt, thùng bìa carton,... được thu gom bán cho đơn vị tái chế

- Đối với các loại chất thải khác được thu gom và lưu giữ vào các thùng chứa đặt tại các khu vực hay phát sinh, sau đó lưu giữ tại kho chứa CTR sinh hoạt có diện tích 10 m² phía Tây Bắc nhà máy.

3. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTNH, CTR công nghiệp thông thường, CTR sinh hoạt

Các thiết bị, công trình lưu giữ chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo Điều 122, Điều 124, Điều 125, Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường.

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và phù hợp nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng kế hoạch ứng phó sự cố khác thì phải đảm bảo nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Phòng ngừa đối với sự cố cháy nổ

- Công ty đã được Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số 19/2015/TDPCCC-PC66 ngày 24/6/2015.

- Trang bị các thiết bị PCCC tại các vị trí thuận lợi khi sử dụng.

- Định kỳ hàng năm tổ chức diễn tập theo phương án PCCC được phê duyệt và huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho người lao động theo quy định

3. Phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với CTNH

Yêu cầu công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ CTNH theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để chất thải nguy hại có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau. Bố trí bình chữa cháy trong kho để ứng phó sự cố rò rỉ CTNH. Khi có sự cố rò rỉ, phát tán CTNH ra môi trường xung quanh, Công ty tiến hành thu gom CTNH vào thùng chứa, kho chứa và đưa đi xử lý theo đúng quy định./.